

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sàigòn 1998

--- o0o ---

Tập 2
Quyển Thứ 41
Hội Thứ Nhất

PHẨM BÁT NHÃ HÀNH TƯỚNG
Thứ 10 - 4

Xá-lobi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương tiện khéo léo, chẳng hành Bồ thí Ba-la-mật-đa, chẳng hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Bồ thí Ba-la-mật-đa thường vô thường, chẳng hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa thường vô thường, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thường vô thường, chẳng hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thường vô thường, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Bồ thí Ba-la-mật-đa lạc khổ, chẳng hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa lạc khổ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa lạc khổ, chẳng hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa lạc khổ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Bồ thí Ba-la-mật-đa ngã vô ngã, chẳng hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa ngã vô ngã, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa ngã vô ngã, chẳng hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa ngã vô ngã, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Bồ thí Ba-la-mật-đa tịnh bất tịnh, chẳng hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa tịnh bất tịnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tịnh bất tịnh, chẳng hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tịnh bất tịnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Bồ thí Ba-la-mật-đa không bất không, chẳng hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa không bất không, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không bất không, chẳng hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không bất không, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Bồ thí Ba-la-mật-đa vô tướng hữu tướng, chẳng hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa vô tướng hữu tướng, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô tướng hữu tướng, chẳng hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô tướng hữu tướng, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Bồ thí Ba-la-mật-đa vô nguyện hữu nguyện, chẳng hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa vô nguyện hữu nguyện, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô nguyện hữu nguyện, chẳng hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô nguyện hữu nguyện, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Bồ thí Ba-la-mật-đa tịch tĩnh bất tịch tĩnh, chẳng hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa tịch tĩnh bất tịch tĩnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tịch tĩnh bất tịch tĩnh, chẳng hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tịch tĩnh bất tịch tĩnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Bồ thí Ba-la-mật-đa viễn ly bất viễn ly, chẳng hành tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa viễn ly bất viễn ly, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa viễn ly bất viễn ly, chẳng hành tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa viễn ly bất viễn ly, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Xá-lobi-tử! Phải biết đây là Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương tiện khéo léo. Vì sao thế? Xá-lobi-tử! Bồ thí Ba-la-mật-đa, Bồ thí Ba-la-mật-đa tánh không. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; Tịnh giới,

An nhãn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tánh không. Xá-lợi-tử! Bồ thí Ba-la-mật-đa này chẳng phải Bồ thí Ba-la-mật-đa không, Bồ thí Ba-la-mật-đa không này chẳng phải Bồ thí Ba-la-mật-đa. Vì Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng rời không, không chẳng rời Bồ thí Ba-la-mật-đa, Bồ thí Ba-la-mật-đa tức là không, không tức là Bồ thí Ba-la-mật-đa. Tịnh giới, An nhãn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng lại như vậy.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương tiện khéo léo, chẳng hành năm nhãn, chẳng hành tướng năm nhãn, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sáu thần thông, chẳng hành tướng sáu thần thông, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành năm nhãn thường vô thường, chẳng hành tướng năm nhãn thường vô thường, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sáu thần thông thường vô thường, chẳng hành tướng sáu thần thông thường vô thường, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành năm nhãn lạc khổ, chẳng hành tướng năm nhãn lạc khổ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sáu thần thông lạc khổ, chẳng hành tướng sáu thần thông lạc khổ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành năm nhãn ngã vô ngã, chẳng hành tướng năm nhãn ngã vô ngã, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sáu thần thông ngã vô ngã, chẳng hành tướng sáu thần thông ngã vô ngã, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành năm nhãn tịnh bất tịnh, chẳng hành tướng năm nhãn tịnh bất tịnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sáu thần thông tịnh bất tịnh, chẳng hành tướng sáu thần thông tịnh bất tịnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành năm nhãn không bất không, chẳng hành tướng năm nhãn không bất không, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sáu thần thông không bất không, chẳng hành tướng sáu thần thông không bất không, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành năm nhãn vô tướng hữu tướng, chẳng hành tướng năm nhãn vô tướng hữu tướng, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sáu thần thông vô tướng hữu tướng, chẳng hành tướng sáu thần thông vô tướng hữu tướng, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành năm nhãn vô nguyện hữu nguyện, chẳng hành tướng năm nhãn vô nguyện hữu nguyện, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sáu thần thông vô nguyện hữu nguyện, chẳng hành tướng sáu thần thông vô nguyện hữu nguyện, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành năm nhãn tịch tĩnh bất tịch tĩnh, chẳng hành tướng năm nhãn tịch tĩnh bất tịch tĩnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sáu thần thông tịch tĩnh bất tịch tĩnh, chẳng hành tướng sáu thần thông tịch tĩnh bất tịch tĩnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành năm nhãn viễn ly bất viễn ly, chẳng hành tướng năm nhãn viễn ly bất viễn ly, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành sáu thần thông viễn ly bất viễn ly, chẳng hành tướng sáu thần thông viễn ly bất viễn ly, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Xá-lợi-tử! Phải biết đây là Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương tiện khéo léo. Vì sao thế? Xá-lợi-tử! Năm nhãn, năm nhãn tánh không. Sáu thần thông, sáu thần thông tánh không. Xá-lợi-tử! Năm nhãn này chẳng phải năm nhãn không, năm nhãn không này chẳng phải năm nhãn. Vì năm nhãn chẳng rời không, không chẳng rời năm nhãn, năm nhãn tức là không, không tức là năm nhãn. Sáu thần thông cũng lại như vậy.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương tiện khéo léo, chẳng hành Phật mười lực, chẳng hành tướng Phật mười lực, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; chẳng hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Phật mười lực thường vô thường, chẳng hành tướng Phật mười lực thường vô thường, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thường vô thường; chẳng hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí thường vô thường, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Phật mười lực lạc khổ, chẳng hành tướng Phật mười lực lạc khổ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí lạc khổ; chẳng hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí lạc khổ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Phật mười lực ngã vô ngã, chẳng hành tướng Phật mười lực ngã vô ngã, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí ngã vô ngã; chẳng hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí ngã vô ngã, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Phật mười lực tịnh bất tịnh, chẳng hành tướng Phật mười lực tịnh bất tịnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất

thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tịnh bất tịnh, chẳng hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí tịnh bất tịnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Phật mười lực tịnh bất tịnh, chẳng hành tướng Phật mười lực tịnh bất tịnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, nhất thiết tướng trí tịnh bất tịnh; chẳng hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí tịnh bất tịnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Phật mười lực không bất không, chẳng hành tướng Phật mười lực không bất không, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không bất không, chẳng hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí không bất không, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Phật mười lực vô tướng hữu tướng, chẳng hành tướng Phật mười lực vô tướng hữu tướng, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô tướng hữu tướng, chẳng hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí vô tướng hữu tướng, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Phật mười lực vô nguyện hữu nguyện, chẳng hành tướng Phật mười lực vô nguyện hữu nguyện, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô nguyện hữu nguyện; chẳng hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí vô nguyện hữu nguyện, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Phật mười lực tịch tĩnh bất tịch tĩnh, chẳng hành tướng Phật mười lực tịch tĩnh bất tịch tĩnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tịch tĩnh bất tịch tĩnh, chẳng hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí tịch tĩnh bất tịch tĩnh, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành Phật mười lực viễn ly bất viễn ly, chẳng hành tướng Phật mười lực viễn ly bất viễn ly, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí viễn ly bất viễn ly; chẳng hành tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí viễn ly bất viễn ly, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Xá-lợi-tử! Phải biết đây là Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương tiện khéo léo. Vì sao thế? Xá-lợi-tử! Phật mười lực, Phật mười lực tánh không. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí tánh không. Xá-lợi-tử! Phật mười lực này chẳng phải Phật mười lực không, Phật mười lực không này chẳng phải Phật mười lực. Vì Phật mười lực chẳng rời không, không chẳng rời Phật mười lực. Phật mười lực tức là không, không tức là Phật mười lực. Bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí cũng lại như vậy.

Xá-lợi-tử! Như vậy Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương tiện khéo léo, năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối với tất cả pháp chẳng lấy có, chẳng lấy chẳng phải có, chẳng lấy cũng có cũng chẳng phải có, chẳng lấy chẳng phải có chẳng phải chẳng có. Với “chẳng lấy” cũng chẳng lấy nốt.

Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Vì nhân duyên nào mà Bồ-tát Ma-ha-tát này khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối với tất cả pháp đều không lấy gì hết? Thiện Hiện đáp: Do vì tất cả pháp tự tánh bất khả đắc. Vì sao thế? Là vì tất cả pháp lấy vô tánh làm tự tánh vậy. Do nhân duyên này, nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối tất cả pháp hoặc lấy có, hoặc lấy chẳng phải có, hoặc lấy cũng có cũng chẳng phải có, hoặc lấy chẳng phải có chẳng phải chẳng có và hoặc lấy “chẳng lấy” là chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Sở vì sao? Vì tất cả pháp đều không có tự tánh, nên chẳng thể lấy được vậy.

Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng lấy hành, chẳng lấy chẳng hành, chẳng lấy cũng hành cũng chẳng hành, chẳng lấy chẳng phải hành chẳng phải chẳng hành. Với “chẳng lấy” cũng chẳng lấy nốt.

Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Vì nhân duyên nào mà Bồ-tát Ma-ha-tát này khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa đều không lấy gì hết?

Thiện Hiện đáp: Do vì tự tánh Bát-nhã Ba-la-mật-đa bất khả đắc. Vì sao thế? Là vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa lấy vô tánh làm tự tánh vậy. Do nhân duyên này, nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc lấy hành, hoặc lấy chẳng hành, hoặc lấy cũng hành cũng chẳng hành, hoặc lấy chẳng phải hành chẳng phải chẳng hành và hoặc lấy “chẳng lấy” là chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Sở vì sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa đều không có tự tánh, nên chẳng thể lấy được vậy.

Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối tất cả pháp và Bát-nhã Ba-la-mật-đa đều không chỗ lấy, không chỗ chấp nắm, đây gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát với tất cả pháp không chỗ lấy nắm tam-ma-địa. Tam-ma-địa này mẫu nhiệm thù thắng, rộng lớn vô lượng, năng nhóm vô biên vô ngại tác dụng, chẳng chung cùng tất cả Thanh văn và Độc giác. **Xá-lợi-tử!** Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát với tam-ma-địa này hằng trụ chẳng bỏ, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Khi ấy, **Xá-lợi-tử** hỏi **Thiện Hiện** rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát, vì chỉ với một tam-ma-địa này hằng trụ chẳng bỏ, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, hay là còn có các tam-ma-địa khác hằng trụ chẳng bỏ, cũng khiến Bồ-tát Ma-ha-tát mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? **Thiện Hiện** đáp: Chẳng những với một tam-ma-địa này mà lại còn có các tam-ma-địa khác, các Bồ-tát Ma-ha-tát hằng trụ chẳng bỏ, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Xá-lợi-tử hỏi: Là những tam-ma-địa nào? **Thiện Hiện** đáp: Chỗ gọi là Kiện hành tam-ma-địa, Bảo ấn tam-ma-địa, Sư tử du hí tam-ma-địa, Diệu nguyệt tam-ma-địa, Nguyệt tràng tướng tam-ma-địa, Nhất thiết pháp hải tam-ma-địa. Quán dẫn tam-ma-địa, Pháp giới quyết định tam-ma-địa, Quyết định tràng tướng tam-ma-địa, Kim cang dụ tam-ma-địa, Nhập pháp ấn tam-ma-địa, Tam-ma-địa vương tam-ma-địa, Thiện an trụ tam-ma-địa, Thiện lập định vương tam-ma-địa, Phóng quang tam-ma-địa, Vô vong thất tam-ma-địa, Phóng quang vô vong thất tam-ma-địa, Tinh tiến lực tam-ma-địa, Trang nghiêm lực tam-ma-địa, Đẳng dũng tam-ma-địa, Nhập nhất thiết ngôn từ quyết định tam-ma-địa, Nhập nhất thiết danh tự quyết định tam-ma-địa, Quán phương tam-ma-địa, Tổng trì ấn tam-ma-địa, Chư pháp đẳng thú hải ấn tam-ma-địa, Vương ấn tam-ma-địa, Biến phú hư không tam-ma-địa, Kim cang luân tam-ma-địa, Tam luân thanh tịnh tam-ma-địa, Vô lượng quang tam-ma-địa, Vô trước vô chướng tam-ma-địa, Đoạn chư pháp chuyển tam-ma-địa, Khí xả trần bảo tam-ma-địa, Biến chiếu tam-ma-địa, Bất luyện tam-ma-địa, Vô tướng trụ tam-ma-địa, Bất tư duy tam-ma-địa, Hàng phục tứ ma tam-ma-địa, Vô cầu đẳng tam-ma-địa, Vô biên quang tam-ma-địa, Phát quang tam-ma-địa, Phổ chiếu tam-ma-địa, Tịnh kiên định tam-ma-địa, Sư tử phần tấn tam-ma-địa, Sư tử tần thân tam-ma-địa, Sư tử xuy khư tam-ma-địa, Vô cầu quang tam-ma-địa, Diệu nhạc tam-ma-địa, Điển đẳng tam-ma-địa, Vô tận tam-ma-địa, Tối thắng tràng tướng tam-ma-địa, Đế tướng tam-ma-địa, Thuận minh chánh lưu tam-ma-địa, Cụ oai quang tam-ma-địa, Ly tận tam-ma-địa, Bất khả động chuyển tam-ma-địa, Tịch tĩnh tam-ma-địa, Vô hà khích tam-ma-địa, Nhật dăng tam-ma-địa, Nguyệt tịnh tam-ma-địa, Tịnh nhân tam-ma-địa, Tịnh quang tam-ma-địa, Nguyệt dăng tam-ma-địa, Phát minh tam-ma-địa, Ứng tác bất ưng tác tam-ma-địa, Trí tướng tam-ma-địa, Kim cang man tam-ma-địa, Trụ tâm tam-ma-địa, Phổ minh tam-ma-địa, Diệu an lập tam-ma-địa, Bảo tích tam-ma-địa, Diệu pháp ấn tam-ma-địa, Nhất thiết pháp tánh bình đẳng tam-ma-địa, Khí xả trần ái tam-ma-địa, Pháp dũng viên mãn tam-ma-địa, Nhập pháp dẫn tam-ma-địa, Bảo tánh tam-ma-địa, Xả huên tránh tam-ma-địa, Phiêu tán tam-ma-địa, Phân biệt pháp cú tam-ma-địa, Quyết định tam-ma-địa, Vô cầu hạnh tam-ma-địa, Tự bình đẳng tướng tam-ma-địa, Ly văn tự tướng tam-ma-địa, Đoạn sở duyên tam-ma-địa, Vô biên dị tam-ma-địa, Vô chủng loại tam-ma-địa, Nhập danh tướng tam-ma-địa, Vô sở tác tam-ma-địa, Nhập quyết định danh tam-ma-địa, Hành vô tướng tam-ma-địa, Ly ế ám tam-ma-địa, Cụ hạnh tam-ma-địa, Bất biến động tam-ma-địa, Độ cảnh giới tam-ma-địa, Tập nhất thiết công đức tam-ma-địa, Vô tâm trụ tam-ma-địa, Quyết định trụ tam-ma-địa, Tịnh diệu hoa tam-ma-địa, Cụ giác chi tam-ma-địa, Vô biên biện tam-ma-địa, Vô biên đẳng tam-ma-địa, Vô đẳng đẳng tam-ma-địa, Siêu nhất thiết pháp tam-ma-địa, Quyết phán chư pháp tam-ma-địa, Tán nghi tam-ma-địa, Vô sở trụ tam-ma-địa, Nhất tướng trang nghiêm tam-ma-địa, Dẫn phát hành tướng tam-ma-địa, Nhất hành tướng tam-ma-địa, Ly chư hành tướng tam-ma-địa, Diệu hạnh tam-ma-địa, Đạt chư hữu để viễn ly tam-ma-địa, Nhập nhất thiết thi thiết ngữ ngôn tam-ma-địa, Kiên cố bửu tam-ma-địa, Ư nhất thiết pháp vô sở thủ trước tam-ma-địa, Điển diệm trang nghiêm tam-ma-địa, Trừ khiển tam-ma-địa, Vô thắng tam-ma-địa, Pháp cụ tam-ma-địa, Huệ đẳng tam-ma-địa, Thú hướng bất thối chuyển thần thông tam-ma-địa, Giải thoát âm thanh văn tự tam-ma-địa, Huệ cụ xí nhiên tam-ma-

địa, Nghiêm tịnh tướng tam-ma-địa, Vô tướng tam-ma-địa, Vô trước nhãn tướng tam-ma-địa, Cụ nhất thiết diệu tướng tam-ma-địa, Cụ tổng trì tam-ma-địa, Bất hỷ nhất thiết khổ lạc tam-ma-địa, Vô tận hành tướng tam-ma-địa, Nhiếp phục nhất thiết chánh tà tánh tam-ma-địa, Đoạn tắng ái tam-ma-địa, Ly vi thuận tam-ma-địa, Vô cấu minh tam-ma-địa, Cực kiên cố tam-ma-địa, Mãn nguyệt tịnh quang tam-ma-địa, Đại trang nghiêm tam-ma-địa, Vô nhiệt điển quang tam-ma-địa, Năng chiếu nhất thiết thế gian tam-ma-địa, Năng cứu nhất thiết thế gian tam-ma-địa, Định bình đẳng tánh tam-ma-địa, Vô trần hữu trần bình đẳng lý thú tam-ma-địa, Vô tránh hữu tránh bình đẳng lý thú tam-ma-địa, Vô sào nhũng vô tiêu xí vô ái nhạo tam-ma-địa, Quyết định an trụ chơn như tam-ma-địa, Khí trung dũng xuất tam-ma-địa, Thiêu chur phiền não tam-ma-địa, Đại trí huệ cự tam-ma-địa, Xuất sanh thập lực tam-ma-địa, Khai xiển tam-ma-địa, Hoại thân ác hành tam-ma-địa, Hoại ngữ ác hành tam-ma-địa, Hoại ý ác hành tam-ma-địa, Thiện quan sát tam-ma-địa, Như hư không tam-ma-địa, Vô nhiễm trước như hư không tam-ma-địa.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối các tam-ma-địa như vậy thấy hằng trụ chẳng bỏ, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại còn có hàng bao nhiêu vô lượng vô số tam-ma-địa môn, đà-la-ni môn, nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng khéo tu học cũng khiến mau chứng A-nậu-đa-la Tam-miệu-tam Bồ-đề.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thừa thần lực Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nào trụ tam-ma-địa như vậy thấy, phải biết đã được các Phật quá khứ trao ký nữa! Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này tuy trụ các tam-ma-địa như vậy nhưng chẳng thấy các tam-ma-địa đây, cũng chẳng chấp trước các tam-ma-địa đây, cũng chẳng nghĩ nói: “Ta đã vào các tam-ma-địa đây, ta nay vào các tam-ma-địa đây, ta sẽ vào các tam-ma-địa đây. Duy ta năng vào chứ chẳng phải những kẻ khác vào được”. Kia suy nghĩ phân biệt như vậy thấy, bởi đây nên sức định đều chẳng hiện hành.

Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Là thật riêng có Bồ-tát Ma-ha-tát trụ các tam-ma-địa như vậy thấy, đã được các Phật quá khứ hiện tại trao ký ư?

Thiện Hiện đáp: Chẳng phải vậy, Xá-lợi-tử! Vì sao thế? Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khác các tam-ma-địa, các tam-ma-địa chẳng khác Bát-nhã Ba-la-mật-đa, Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng khác Bát-nhã Ba-la-mật-đa và tam-ma-địa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa và tam-ma-địa chẳng khác Bồ-tát Ma-ha-tát. Bát-nhã Ba-la-mật-đa tức là tam-ma-địa, các tam-ma-địa tức là Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát tức là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và tam-ma-địa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa và tam-ma-địa tức là Bồ-tát Ma-ha-tát. Sở vì sao? Vì tất cả pháp tánh bình đẳng vậy. Xá-lợi-tử nói: Nếu tất cả pháp tánh bình đẳng ấy, tam-ma-địa này có thể chỉ ra được không? Thiện Hiện đáp: Chẳng thể chỉ ra được.

Xá-lợi-tử hỏi: Bồ-tát Ma-ha-tát này ở tam-ma-địa đây có tướng hiểu chăng? Thiện Hiện đáp: Kia không có tướng hiểu. Xá-lợi-tử hỏi: Cớ sao kia không tướng hiểu? Thiện Hiện đáp: Vì kia không phân biệt vậy. Xá-lợi-tử hỏi: Cớ sao kia không phân biệt? Thiện Hiện đáp: Vì tất cả pháp tánh đều vô sở hữu, nên kia ở định chẳng khởi phân biệt. Do nhân duyên đây, nên Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp và tam-ma-địa đều không có tướng hiểu. Vì sao thế? Vì tất cả pháp và tam-ma-địa đều vô sở hữu. Trong vô sở hữu, phân biệt tướng hiểu không do đâu mà sanh khởi vậy.

Đức Thế Tôn khen Thiện Hiện rằng: Hay thay! Hay thay! Như người đã nói. Nên Ta nói người trụ định Vô tránh, trong chúng Thanh văn rất là đệ nhất. Do đây Ta nói cùng nghĩa tương ưng! Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát muốn học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên học như vậy. Muốn học Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa, nên học như vậy. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát muốn học bốn tĩnh lực, nên học như vậy. Muốn học bốn vô lượng, bốn vô sắc định, nên học như vậy. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát muốn học bốn niệm trụ, nên học như vậy. Muốn học bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, nên học như vậy. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát muốn học năm nhãn, nên học như vậy. Muốn học sáu thần thông, nên học như vậy. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát muốn học Phật mười lực, nên học như vậy. Muốn học bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, nên như vậy mà học!

Khi ấy, Xá-lợi-tử thưa Phật: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát làm học như vậy, là chính học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến là chính học nhất thiết tướng trí u? Phật bảo Xá-lợi-tử: Bồ-tát Ma-ha-tát làm học như vậy, là chính học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì lấy vô sở đắc làm phương tiện vậy. Cho đến là chính học nhất thiết tướng trí, vì lấy vô sở đắc làm phương tiện vậy.

Khi ấy, Xá-lợi-tử thưa Phật nữa: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát làm học như vậy, lấy vô sở đắc làm phương tiện học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến lấy vô sở đắc làm phương tiện học nhất thiết tướng trí u? Phật bảo Xá-lợi-tử: Bồ-tát Ma-ha-tát làm học như vậy, lấy vô sở đắc làm phương tiện học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến lấy vô sở đắc làm phương tiện học nhất thiết tướng trí.

Xá-lợi-tử thưa: Vô sở đắc ấy là những pháp gì, bất khả đắc u? Phật nói: Ngã bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy; hữu tình, mạng giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, sát thủ thú, ý sanh, nho đồng, tác giả, khiến tác giả, khởi giả, khiến khởi giả, thọ giả, khiến thọ giả, tri giả, kiến giả bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Sắc bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy; thọ tướng hành thức bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Nhãn xứ bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy; nhĩ tỷ thiết thân ý xứ bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Sắc xứ bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy; thanh hương vị xúc pháp xứ bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy.

Địa giới bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy; thủy hỏa phong không thức giới bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Dục giới bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Sắc, Vô sắc giới bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Khổ thánh đế bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Tập diệt đạo thánh đế bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Vô minh bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Bốn tĩn lự bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Bốn niệm trụ bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Bồ thí Ba-la-mật-đa bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩn lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Năm nhãn bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Sáu thần thông bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Phật mười lực bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Dự lưu bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Độc giác bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Bồ tát bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy. Như Lai bất khả đắc, vì rốt ráo tịnh vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bạch Thế Tôn! Nói là rốt ráo tịnh ấy, là những nghĩa nào? Phật nói: Các pháp chẳng xuất chẳng sanh, chẳng mất chẳng hết, vô nhiễm vô tịnh, vô đắc vô vi. Như vậy gọi là nghĩa rốt ráo tịnh.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát khi học như vậy là học pháp nào? Phật bảo Xá-lợi-tử: Bồ-tát Ma-ha-tát khi học như vậy, là đối tất cả pháp đều vô sở học. Vì sao thế? Vì chẳng phải tất cả pháp như vậy mà có. Như chỗ chấp của ngu phu, dị sanh nên với trong ấy mà học. Xá-lợi-tử thưa: Nếu vậy các pháp làm sao mà có được! Phật nói: Các pháp như vô sở hữu, như vậy mà có. Nếu đối pháp vô sở hữu như vậy, chẳng năng rõ thấu gọi tên vô minh.

Xá-lợi-tử thưa: Những pháp nào là vô sở hữu, nếu chẳng rõ thấu gọi tên vô minh?

Phật nói: Sắc vô sở hữu; thọ tướng hành thức vô sở hữu; vì nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không và vô tánh tự tánh không vậy. Xá-lợi-

tử! Nhân xứ vô sở hữu; nhĩ tử thiết thân ý xứ vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Sắc xứ vô sở hữu; thanh hương vị xúc pháp xứ vô sở hữu, vì nội không, cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Nhân giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Thân giới, xúc giới, thân xúc giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy.

Xá-lợi-tử! Địa giới vô sở hữu, thủy hỏa phong không thức giới vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Dục giới vô sở hữu, Sắc giới, Vô sắc giới vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Khổ thánh đế vô sở hữu, tập diệt đạo thánh đế vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Vô minh vô sở hữu, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sầu than khổ ưu não vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Tham sân si vô sở hữu, các kiến thú vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy.

Xá-lợi-tử! Bốn tính lực vô sở hữu, bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Bốn niệm trụ vô sở hữu, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Bồ thí Ba-la-mật-đa vô sở hữu, Tịnh giới, An nhãn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Năm nhãn vô sở hữu, sáu thần thông vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Phật mười lực vô sở hữu, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô sở hữu; vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy.

Xá-lợi-tử! Ngu phu, dị sanh nếu đối pháp vô sở hữu như vậy chẳng năng rõ thấu, gọi tên vô minh. Kia bởi thế lực vô minh và ái, phân biệt chấp trước hai bên đoạn thường, do vì vậy nên chẳng biết chẳng thấy tánh các pháp vô sở hữu, và phân biệt các pháp. Do vì phân biệt nên mới chấp trước sắc thọ tướng hành thức, cho đến chấp trước nhất thiết tướng trí. Do vì chấp trước nên phân biệt tánh các pháp vô sở hữu, do đây đối các pháp chẳng biết chẳng thấy.

Xá-lợi-tử thưa: Đối những pháp nào chẳng biết chẳng thấy? Phật nói: Đối sắc chẳng biết chẳng thấy, đối thọ tướng hành thức chẳng biết chẳng thấy, cho đến đối nhất thiết tướng trí chẳng biết chẳng thấy. Bởi đối các pháp chẳng biết chẳng thấy, nên đọa nơi trong số ngu phu, dị sanh chẳng năng ra khỏi được!

Xá-lợi-tử hỏi: Kia ở chỗ nào mà chẳng năng ra được? Phật đáp: Nó ở cõi Dục chẳng ra khỏi được, ở cõi Sắc chẳng ra khỏi được, ở cõi Vô sắc chẳng ra khỏi được. Do vì chẳng năng ra khỏi được, nên với pháp Thanh văn chẳng thành xong được, với pháp Độc giác chẳng thành xong được, với pháp Bồ-tát chẳng thành xong được và đối với pháp Như Lai càng chẳng thành xong được nữa. Do vì chẳng thành xong, nên chẳng năng tin thọ được!

Xá-lợi-tử hỏi: Kia đối pháp nào chẳng năng tin thọ? Phật đáp: Nó đối sắc không chẳng năng tin thọ, đối thọ tướng hành thức không chẳng năng tin thọ, cho đến đối nhất thiết tướng trí không chẳng năng tin thọ. Do vì chẳng năng tin thọ, thời chẳng năng trụ được.

Xá-lợi-tử hỏi: Với pháp nào kia chẳng năng trụ? Phật đáp: Nghĩa là chẳng năng trụ bốn niệm trụ. Chẳng năng trụ bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Chẳng năng trụ Bồ thí Ba-la-mật-đa, chẳng năng trụ Tịnh giới, An nhãn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng năng trụ bực Bất thối chuyển. Chẳng năng trụ nam nhãn, chẳng năng trụ sáu thần thông. Chẳng năng trụ Phật mười lực; chẳng năng trụ bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại

từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Do đây nên gọi tên ngu phu, dị sanh, vì đối với các pháp chấp trước hữu tánh.

Xá-lợi-tử hỏi: Kia đối pháp nào chấp trước hữu tánh? **Phật đáp:** Xá-lợi-tử! Nó đối sắc chấp trước hữu tánh, đối thọ tướng hành thức chấp trước hữu tánh. Xá-lợi-tử! Nó đối nhãn xứ chấp trước hữu tánh, đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ chấp trước hữu tánh. Đối sắc xứ chấp trước hữu tánh, đối thanh hương vị xúc pháp xứ chấp trước hữu tánh. Xá-lợi-tử! Nó đối nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chấp trước hữu tánh. Đối nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ chấp trước hữu tánh. Đối tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chấp trước hữu tánh. Đối thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ chấp trước hữu tánh. Đối thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chấp trước hữu tánh. Đối ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chấp trước hữu tánh.

Xá-lợi-tử! Nói đối địa giới chấp trước hữu tánh, đối thủy hỏa phong không thức giới chấp trước hữu tánh. Xá-lợi-tử! Nó đối Dục giới chấp trước hữu tánh; đối Sắc, Vô sắc giới chấp trước hữu tánh. Xá-lợi-tử! Nó đối khổ thánh đế chấp trước hữu tánh, đối tập diệt đạo thánh đế chấp trước hữu tánh. Xá-lợi-tử! Nó đối vô minh chấp trước hữu tánh, đối hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sầu than khổ ưu não chấp trước hữu tánh. Xá-lợi-tử! Nó đối tham sân si chấp trước hữu tánh, đối các kiến thủ chấp trước hữu tánh. Xá-lợi-tử! Nó đối bốn tĩn lự chấp trước hữu tánh; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định chấp trước hữu tánh. Xá-lợi-tử! Nó đối bốn niệm trụ chấp trước hữu tánh; đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chấp trước hữu tánh. Xá-lợi-tử! Nó đối Bồ thí Ba-la-mật-đa chấp trước hữu tánh; đối Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩn lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chấp trước hữu tánh. Xá-lợi-tử! Nó đối năm nhãn chấp trước hữu tánh; đối sáu thần thông chấp trước hữu tánh. Xá-lợi-tử! Nó đối Phật mười lực chấp trước hữu tánh; đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chấp trước hữu tánh.

Xá-lợi-tử! Ngu phu, dị sanh vì đối các pháp chấp trước hữu tánh, đối các pháp không chẳng năng tín thọ. Do chẳng năng tín thọ, nên chẳng năng thành xong bao nhiêu thánh pháp Thanh văn, Độc giác, Bò-tát và Như Lai, nên với thánh pháp chẳng năng an trụ được! Vậy nên, Xá-lợi-tử! Các Bò-tát Ma-ha-tát muốn học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, muốn thành xong nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, phải lấy vô sở đắc làm phương tiện như ưng mà học.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật: Bạch Thế Tôn! Hãy có Bò-tát Ma-ha-tát làm học như vậy chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí chẳng?

Phật bảo Xá-lợi-tử: Có Bò-tát Ma-ha-tát làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử thưa: Bạch Thế Tôn! Vì duyên nào có Bò-tát Ma-ha-tát làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí?

Phật nói: Xá-lợi-tử! Nếu Bò-tát Ma-ha-tát không có phương tiện khéo léo, đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa phân biệt chấp trước, đối Tĩn lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa phân biệt chấp trước, Bò-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bò-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối sắc phân biệt chấp trước, đối thọ tướng hành thức phân biệt chấp trước, Bò-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bò-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối nhãn xứ phân biệt chấp trước; đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ phân biệt chấp trước, Bò-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối sắc xứ phân biệt chấp trước, đối thanh hương vị xúc pháp xứ phân biệt chấp trước, Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ phân biệt chấp trước, Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ phân biệt chấp trước, Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ phân biệt chấp trước, Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ phân biệt chấp trước, Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ phân biệt chấp trước, Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ phân biệt chấp trước, Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối địa giới phân biệt chấp trước, đối thủy hỏa phong không thức giới phân biệt chấp trước, Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối khổ thánh đế phân biệt chấp trước, đối tập diệt đạo thánh đế phân biệt chấp trước, Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối vô minh phân biệt chấp trước, đối hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sầu than khổ ưu não phân biệt chấp trước, Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối bốn tĩn lự phân biệt chấp trước, đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định phân biệt chấp trước, Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối bốn niệm trụ phân biệt chấp trước, đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi phân biệt chấp trước, Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối năm nhãn phân biệt chấp trước, đối sáu thần thông phân biệt chấp trước, Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát không phương tiện khéo léo, đối Phật mười lực phân biệt chấp trước; đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí phân biệt chấp trước, Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Xá-lợi-tử! Vì nhân duyên này có Bồ-tát Ma-ha-tát làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí. Xá-lợi-tử thưa: Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí ư? Phật nói: Đúng như vậy. Bồ-tát Ma-ha-tát, làm học như vậy, chẳng phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật nữa: Bạch Thế Tôn! Làm thế nào khi Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, học Bát-nhã Ba-la-mật-đa này thì năng thành xong Nhất thiết trí trí?

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng thấy nhất thiết tướng trí, là học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thì năng thành xong Nhất thiết trí trí. Vì sao thế? Lấy vô sở đắc làm phương tiện vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bồ-tát Ma-ha-tát này đối pháp nào vô sở đắc làm phương tiện?

Phật dạy: Bồ-tát Ma-ha-tát này đối Bồ thí Ba-la-mật-đa vô sở đắc làm phương tiện; đối Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô sở đắc làm phương tiện. Cho đến đối Phật mười lực vô sở đắc làm phương tiện, đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô sở đắc làm phương tiện.

Xá-lợi-tử thưa: Bồ-tát Ma-ha-tát này khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì có sao lấy vô sở đắc làm phương tiện?

Phật dạy: Bồ-tát Ma-ha-tát này khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì nội không vậy, nên vô sở đắc làm phương tiện; cho đến vô tánh tự tánh không vậy, nên vô sở đắc làm phương tiện. Xá-lợi-tử! Như vậy, Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, là học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thì năng thành xong Nhất thiết trí trí!

--- o0o ---